

Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 448/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa: chị Đinh Thị Ngọc G, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và anh Võ Văn N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp B, xã Nh, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đinh Thị Ngọc G và anh Võ Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Đinh Thị Ngọc G và anh Võ Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị Ngọc G được tiếp tục nuôi con tên Võ Thị Như N1, sinh ngày 16/5/2007; Võ Quỳnh Ngọc M, sinh ngày 07/6/2012 và Võ Hoàng Gia B, sinh ngày 18/8/2016. Anh Võ Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị G không yêu cầu.

- Anh Võ Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng chị G đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị G nộp theo biên lai số 0009343 ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, chị G còn được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã N;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Yến